

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

Bản án số: 116/2026/HS-ST
Ngày 24-4-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Sỹ

Bà Nông Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Nhà văn hóa xã B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Lò Thị H, sinh ngày 18/9/1988 tại tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn S (đã chết) và bà Lường Thị N; chồng: Không có; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/02/2025 bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định theo Quyết định số 09/QĐ-XPHC; bị tạm giam từ ngày 11/12/2025 đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu tìm việc làm, ngày 18/10/2024, Lò Thị H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc qua đường mòn tại huyện M, tỉnh Lào Cai. Ngày 30/10/2024, Lò Thị H bị lực lượng chức năng của Trung Quốc bắt giữ. Đến ngày 25/02/2025, Lò Thị H được trao trả qua Cửa khẩu Quốc tế L1. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Thị

H về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định của pháp luật.

Tiếp đó, khoảng cuối tháng 9/2025, Lò Thị H và Lường Thị K (là em họ của Lò Thị H) rủ nhau tìm người đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để tìm việc. Lò Thị H truy cập mạng xã hội TikTok thấy có tài khoản đăng tải các video làm dịch vụ đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, kèm theo số điện thoại. Lò Thị H kết bạn Zalo với số điện thoại trên (tên tài khoản là "N2"). Qua trao đổi, người này cho biết có thể đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc; khi nào đi thì báo trước để sắp xếp.

Ngày 12/10/2025, Lò Thị H nhắn tin cho tài khoản Zalo "Nhà xe Việt Trung" thông báo ngày 28/8/2025 âm lịch (tức ngày 19/10/2025 dương lịch) Lò Thị H và Lường Thị K sẽ đi. Lò Thị H xin số điện thoại để tiện liên lạc, đồng thời gửi thêm Zalo của Lường Thị K (tài khoản tên "Quỳnh A") thì được cung cấp số điện thoại 0566.078.770. Do không liên lạc được với số điện thoại trên, Lò Thị H tiếp tục trao đổi với tài khoản Zalo "Nhà xe V" về địa điểm và chi phí đến thành phố M, Trung Quốc, người này cho biết sẽ đi theo đường mòn tại tỉnh Lạng Sơn, chi phí là 12.000 Nhân dân tệ/người. Lò Thị H và Lường Thị K đồng ý.

Theo sự hướng dẫn, ngày 19/10/2025 Lò Thị H và Lường Thị K đi xe khách đến Bến xe phía Bắc, tỉnh Lạng Sơn, sau đó nghỉ tại nhà nghỉ H3 (gần khu vực bến xe). Khoảng 10 giờ ngày 20/10/2025, một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0344.697.812 gọi cho Lò Thị H xác nhận việc đi Trung Quốc và thông báo khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày sẽ có người sử dụng số điện thoại 0862.763.669 (Quá trình điều tra xác được do Lưu Công H1, sinh năm 1973, trú tại số C, ngõ C, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn sử dụng) liên hệ. Đúng hẹn, Lưu Công H1 điều khiển xe ô tô đến cổng Bến xe phía Bắc đón Lò Thị H và Lường Thị K và yêu cầu trả tiền xe 800.000 đồng/người nhưng không nói rõ chở đi đâu.

Sau khi đi được khoảng 05 phút, xe dừng tại một ngôi nhà hai tầng. Lúc này có một người đàn ông đi xe mô tô đến chở Lò Thị H đi trước; còn Lường Thị K được H1 dùng xe mô tô chở theo sau. Trước khi đi, Lường Thị K thanh toán 800.000 đồng vào tài khoản V số 3363381973 do Lưu Công H1 sử dụng. Đi được khoảng 30 phút, Lưu Công H1 điện thoại cho người đàn ông chở Lò Thị H nói bị đau bụng nên không đi nữa và bảo người này chở cả Lường Thị K. Khoảng 30 phút sau, Lưu Công H1 chở Lường Thị K đến chỗ Lò Thị H; sau đó người đàn ông này tiếp tục chở Lò Thị H và Lường Thị K đi, còn Lưu Công H1 quay về.

Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, người đàn ông chở Lò Thị H và Lường Thị K đến khu vực đường mòn hướng lên đồi (thuộc khu vực thôn T, xã B). Khi đi bộ được khoảng 20 phút, Lò Thị H nhắn tin cho số điện thoại 0344.697.812 thông báo đã đến điểm hẹn. Khoảng 15 phút sau có một người đàn ông khác đến đón và dẫn Lò Thị H, Lường Thị K đi tiếp đến khu vực hàng rào biên giới Trung Quốc. Tại đây, có 02 người đàn ông từ phía Trung Quốc đến và bảo cả hai trèo qua hàng rào biên giới sang Trung Quốc. Sau khi vượt qua hàng rào, hai người

này yêu cầu Lò Thị H và Lương Thị K ngủ lại trên đồi để sáng hôm sau sẽ có người đến đón.

Khoảng 06 giờ ngày 21/10/2025 (giờ Trung Quốc), một xe ô tô màu trắng chở 02 người đàn ông Trung Quốc đến đón Lò Thị H và Lương Thị K. Do không đủ tiền đi đến thành phố M nên Lò Thị H và Lương Thị K chỉ đi đến thành phố N, với chi phí 3.000 Nhân dân tệ/người. Sau đó, Lò Thị H và Lương Thị K tiếp tục bắt xe đến thành phố M, trên đường di chuyển thì bị lực lượng chức năng Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Ngày 03/12/2025, Lò Thị H và Lương Thị K được phía Trung Quốc trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu Quốc tế L1.

Cáo trạng số 09/CT-VKSKLS-P2 ngày 27/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Lò Thị H về tội Vi phạm quy định về xuất cảnh, quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về xuất cảnh". Áp dụng Điều 347, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 06 đến 09 tháng tù. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 867446062815458, IMEI 2: 867446063365453; trả lại bị cáo 01 Căn cước công dân số 015188009510, mang tên Lò Thị H. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Lò Thị H không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Ngày 18/10/2024, bị cáo Lò Thị H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc; ngày 30/10/2024 bị cáo Lò Thị H bị lực lượng chức năng Trung Quốc bắt giữ. Ngày 25/02/2025, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo. Đến tháng 10/2025, bị cáo tiếp tục cùng Lương Thị K liên hệ qua mạng xã hội để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc tìm việc. Trong các ngày 19–20/10/2025, cả hai được các đối tượng trung gian đưa từ Lạng Sơn qua đường mòn thuộc thôn T, xã B, tỉnh Lạng Sơn, vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Sau khi vào đến nội địa Trung Quốc thì bị lực lượng chức năng nước này phát hiện, bắt giữ. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về xuất cảnh quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Hành vi của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh của N3. Tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội này không chỉ dừng lại ở việc xâm phạm trật tự quản lý hành chính mà còn có thể tạo kẽ hở cho các loại tội phạm nguy hiểm hơn (như buôn bán người, buôn lậu, khủng bố hoặc lây lan dịch bệnh...). Việc không chấp hành các quy định kiểm soát biên giới làm suy yếu khả năng bảo vệ lãnh thổ của Nhà nước, gián tiếp xâm hại đến một trong những lợi ích tối cao của Nhà nước là an ninh biên giới và an toàn xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo cần bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 25/02/2025 bị cáo bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định theo Quyết định số 09/QĐ-XPHC.

[7] Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 867446062815458, IMEI 2: 867446063365453 bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 Căn cước công dân số 015188009510, mang tên Lò Thị H là giấy tờ tùy thân, cần trả lại bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Đối với người sử dụng tài khoản TikTok đăng tải các video làm dịch vụ đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc: Lò Thị H khai không biết thông tin cụ thể, không nhớ tên tài khoản; kiểm tra điện thoại không phát hiện các dữ liệu trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[11] Đối với người sử dụng Zalo "Nhà xe Việt Trung": Là người đã trao đổi đưa Lò Thị H xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Lò Thị H khai không biết họ tên, địa chỉ, không nhớ số điện thoại, chưa gặp trực tiếp lần nào nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

[12] Đối với Lưu Công H1: Lò Thị H khai Lưu Công H1 là người đã gọi và đến bến xe phía Bắc đón Lò Thị H và Lương Thị K. Lưu Công H1 khai làm nghề lái taxi, có người cho số điện thoại của Lò Thị H và yêu cầu đến đón Lò Thị H và Lương Thị K đưa vào xã B, tỉnh Lạng Sơn; Lưu Công H1 không biết việc Lò Thị H và Lương Thị K xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, trên đường đi không được trao đổi gì với Lò Thị H và Lương Thị K về việc xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc.

[13] Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lưu Công H1 đối chất cùng Lò Thị H và Lương Thị K nhưng cả ba vẫn giữ nguyên lời khai. Do không đủ chứng cứ để chứng minh Lưu Công H1 có liên quan trong vụ án này nên không có căn cứ để xử lý.

[14] Đối với những người đàn ông đã hướng dẫn, hỗ trợ Lò Thị H và Lương Thị K xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc: Lò Thị H và Lương Thị K khai không biết thông tin cụ thể, không có số điện thoại nên không có căn cứ xác minh làm rõ.

[15] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0344.697.812 đã liên lạc với Lò Thị H để trao đổi về việc xuất cảnh sang Trung Quốc. Cả hai khai không biết thông tin cụ thể và ngoài lãnh thổ Việt Nam nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. Xác minh thông tin số điện thoại 0344.697.812, Cơ quan Viễn thông cung cấp: Họ tên: Lương Văn L; sinh ngày: 25/8/1978; số CMND: 241655515 cấp ngày: 31/7/2013; nơi cấp: Công an tỉnh Đ; địa chỉ: C, K, Đ (nay là C, tỉnh Đắk Lắk). Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ đã ủy thác cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ tiến hành xác minh, ghi lời khai, xác định: Từ trước đến nay Lương Văn L không được sử dụng và cũng không cho mượn thông tin cá nhân để đăng ký sử dụng số điện thoại trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định Lương Văn L có liên quan trong vụ án.

[16] Đối với số điện thoại 0566.078.770 mà người sử dụng tài khoản Zalo "Nhà xe V" cho Lò Thị H để liên lạc trao đổi việc đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Lò Thị H khai không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra

không có căn cứ xác minh làm rõ. Xác minh thông tin số điện thoại 0566.078.770, Cơ quan Viễn thông cung cấp: Họ và tên: Trương Thị T; sinh ngày: 28/10/1969; số CCCD: 020169010197 cấp ngày: 12/8/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH – BCA; địa chỉ: thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L tiến hành ghi lời khai đối với Trương Thị T, kết quả: Từ trước đến nay, Trương Thị T không được sử dụng và không cho ai mượn thông tin cá nhân để đăng ký sử dụng số điện thoại trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định Trương Thị T có liên quan trong vụ án.

[17] Đối với Lương Thị K: Do là lần đầu xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, bị Cơ quan chức năng Trung Quốc bắt giữ và trao trả qua cửa khẩu Quốc tế L1, chưa đủ căn cứ để truy cứu về tội Vi phạm quy định về xuất cảnh; Cơ quan điều tra đề nghị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L1 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định của pháp luật.

[18] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 347, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội Vi phạm quy định về xuất cảnh.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, màu xanh, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI 867446062815458, IMEI 2: 867446063365453

Trả lại bị cáo 01 Căn cước công dân số 015188009510, mang tên Lò Thị H.

(Vật chứng được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn).

4. Về án phí

Buộc bị cáo Lò Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV1-Lạng Sơn;
- CQTHAHS CAT.Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT.Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1-Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Tuấn Sỹ Nông Thị Thu H2

Tạ Thị N1

